

Số: 34 /BC- HS

Bắc Gia nghĩa, ngày 26 tháng 5 năm 2026

**BÁO CÁO TỔNG KẾT NĂM HỌC 2025– 2026**

Căn cứ công văn số 357/VHXXH ngày 25/5/2026 của Phòng Văn hóa – Xã hội phường Bắc Gia Nghĩa. Về việc báo cáo tổng kết năm học 2025 – 2026;

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học năm học 2025-2026 Trường MN Hoa Sen báo cáo kết quả việc thực hiện nhiệm vụ với những nội dung như sau:

**PHẦN I****ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025 - 2026****I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NHIỆM VỤ NĂM HỌC****1. Khái quát tình hình chung và công tác chỉ đạo điều hành triển khai nhiệm vụ năm học của đơn vị****a) Khái quát tình hình đơn vị về CSVC, đội ngũ, học sinh (số lượng, chất lượng,...)**

- Tổng số CBGVNV: 23
- Ban giám hiệu: 03 (Trên chuẩn 03)
- Giáo viên: 17 ; trong đó giáo viên biên chế: 13; Giáo viên hợp đồng: 04; trình độ giáo viên đạt chuẩn 100% ; trong đó trên chuẩn 16 giáo viên đạt 94,1%; 01 giáo viên năm nay đã 55 tuổi sắp về hưu nên không đi học nâng chuẩn trình độ cao đẳng mầm non theo lộ trình.
- Nhân viên: 03 (trên chuẩn 01; 01 bảo vệ)
- Tổng số lớp: 9 lớp được chia thành 3 khối với tổng số 189 cháu; nam 99 cháu; nữ 90 cháu; dân tộc: 41 cháu; Nữ dân tộc: 24 cháu.

**Thuận lợi:** Được sự quan tâm của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, của các ban ngành đoàn thể, sự chỉ đạo sát sao của Phòng văn hóa phường Bắc Gia Nghĩa, sự nhiệt tình ủng hộ của hội cha mẹ học sinh.

- Đội ngũ giáo viên trẻ, khỏe, nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm, chấp hành tốt nội quy, quy chế, sự phân công của nhà trường. Trình độ giáo viên đạt trên chuẩn cao.

- Trường hiện có 9 học bán trú nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

- Cơ sở vật chất đã được đầu tư đáp ứng yêu cầu dạy và học.

- Trường đã biên chế các lớp tương đối theo đúng độ tuổi và đảm bảo số lượng theo quy định.

**Khó khăn:** Trang thiết bị đồ dùng dạy học, đồ chơi trong lớp chưa phong phú về chủng loại đồ dùng tự tạo độ bền chưa cao; đồ chơi ngoài trời đã hư hỏng nhiều.

Trường có 01 điểm trường đóng chân trên địa bàn TDP Nghĩa Thắng cách điểm chính 14 Km nên phần nào ảnh hưởng đến công tác quản lý.

***b) Công tác ban hành các văn bản chỉ đạo, phối hợp và triển khai thực hiện các giải pháp, biện pháp bảo đảm an toàn, đảm bảo chất lượng giáo dục, đảm bảo dạy và học theo kế hoạch, chương trình.***

Nhà trường đã chủ động ban hành đầy đủ các văn bản chỉ đạo, kế hoạch và hướng dẫn triển khai nhiệm vụ năm học; kịp thời quán triệt các văn bản của ngành đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên. Công tác phối hợp giữa nhà trường với chính quyền địa phương, ban đại diện cha mẹ học sinh và các tổ chức đoàn thể được thực hiện chặt chẽ nhằm đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh và hiệu quả.

Đơn vị đã triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm an toàn trường học, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống cháy nổ, phòng chống dịch bệnh và bảo đảm an ninh trật tự trong trường học. Thường xuyên tuyên truyền, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng phòng tránh các nguy cơ mất an toàn cho học sinh; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát cơ sở vật chất, vệ sinh môi trường và an toàn thực phẩm.

Bên cạnh đó, nhà trường tập trung thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục như đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra cuối chủ đề; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy; tổ chức sinh hoạt chuyên môn, dự giờ, thao giảng nhằm nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ giáo viên. Việc thực hiện kế hoạch giáo dục, chương trình dạy học được đảm bảo đúng tiến độ, phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị và đối tượng học sinh.

Công tác theo dõi, kiểm tra việc thực hiện chương trình, kế hoạch giảng dạy được duy trì thường xuyên; kịp thời điều chỉnh, hỗ trợ đối với những nội dung còn khó khăn, vướng mắc, góp phần đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

**2. Hoàn thiện thể chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giáo dục; Công tác rà soát, sắp xếp cơ sở giáo dục và đào tạo và tổ chức bên trong; đổi mới quản trị nhà trường**

***2.1. Hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế chính sách trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo***

***a) Kết quả đạt được***

Nhà trường đã chủ động tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương và cơ quan quản lý giáo dục trong việc sắp xếp, phân công nhiệm vụ phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị. Công tác xây dựng và phát triển nhà trường tiếp tục được quan tâm thực hiện theo hướng ổn định, nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu đổi mới.

Trong năm học, nhà trường đã rà soát, sắp xếp đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên phù hợp với vị trí việc làm; kiện toàn các tổ chuyên môn và các bộ phận hoạt động trong nhà trường nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và tổ chức dạy học.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học từng bước được bổ sung, sửa chữa và khai thác hiệu quả phục vụ công tác giáo dục.

Quy mô trường, lớp và học sinh ổn định. So với năm học trước, số lớp học được giữ vững 9 lớp; số học sinh giảm 28 học sinh; đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên ổn định. Việc sắp xếp quy mô trường lớp được thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế địa phương, góp phần nâng cao chất lượng quản lý và tổ chức dạy học trong nhà trường.

Nhà trường tiếp tục duy trì và phát huy các tiêu chí trường học an toàn, xanh – sạch – đẹp; tăng cường xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, tích cực, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh được trải nghiệm, phát huy được khả năng sáng tạo của học sinh.

#### **b) Tồn tại, hạn chế**

Công tác hoàn thiện thể chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục tuy đã được quan tâm triển khai nhưng vẫn còn một số hạn chế. Việc cập nhật, cụ thể hóa và triển khai một số văn bản chỉ đạo ở từng thời điểm còn chưa kịp thời;

Công tác rà soát, sắp xếp đội ngũ bên trong nhà trường còn gặp khó khăn do thiếu giáo viên biên chế nên thiếu chủ động vì hợp đồng giáo viên theo NĐ 111.

Một số hoạt động chuyên môn và phong trào còn thiếu sự sáng tạo vào đội ngũ chưa thực sự đồng đều.

### **2.2. Rà soát, hoàn thiện quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ GDĐT.**

#### **a) Kết quả đạt được**

Đã rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức; đồng thời đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, phân định rõ thẩm quyền trong phạm vi của nhà trường, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, bảo đảm phù hợp với yêu cầu đổi mới giáo dục.

#### **b) Tồn tại, hạn chế**

### **3. Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non**

#### **a) Kết quả đạt được**

#### **\*. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong nhà trường:**

Trường đã triển khai kịp thời, nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của cấp trên ban hành, cũng như thực hiện tốt công tác công khai, đảm bảo tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Xây dựng bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường, thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả.

Đã tổ chức triển khai, thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định các chính sách liên quan đến GDMN, đảm bảo đầy đủ các điều kiện về đội ngũ, CSVC, trang thiết bị, nguồn lực tài chính để thực hiện Chương trình GDMN

Xây dựng kế hoạch năm, tháng phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường và của địa phương. Hàng tháng có đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình thực hiện.

Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện trọng tâm vào công tác kiểm tra, dự giờ, bồi dưỡng tay nghề cho giáo viên nhằm duy trì và nâng cao chất lượng dạy và học của nhà trường.

Tham mưu phối kết hợp với chính quyền địa phương, các ban ngành đoàn thể, hội cha mẹ học sinh... để xây dựng cơ sở vật chất và trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho hoạt động dạy và học.

Đầu năm học trường đã xây dựng kế hoạch thi đua, quy chế thi đua để cán bộ giáo viên, nhân viên đăng ký và có hướng phấn đấu. Hàng tháng xét thi đua, cuối năm căn cứ trên kết quả phấn đấu của đội ngũ để bình chọn những cá nhân có những thành tích xuất sắc để đề nghị khen thưởng vào cuối năm học.

Đã thực hiện việc đổi mới quản lý, quản trị nhà trường theo hướng phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình. Phân định rõ trách nhiệm quản lý của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, giáo viên, nhân viên trong nhà trường theo điều lệ trường mầm non để thực hiện. Đồng thời tăng cường phối hợp với các ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội tại địa phương và huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư trong quản lý nhà trường.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm, quyền hạn của Hội đồng trường và Hiệu trưởng trong tình hình mới; Tự chủ trong công tác sắp xếp, bố trí nhân sự, đánh giá, bồi dưỡng đội ngũ; Tự chủ trong chuyên môn để lựa chọn nội dung, hình thức, áp dụng phương pháp tiên tiến phù hợp với điều kiện của nhà trường.

Thực hiện đầy đủ trách nhiệm giải trình trước cơ quan quản lý nhà nước, cộng đồng và CMHS; bảo đảm thực hiện công khai, minh bạch theo qui định.

Thực hiện việc cập nhật thông tin, dữ liệu về GDMN thuộc thẩm quyền quản lý vào hệ thống cơ sở dữ liệu ngành giáo dục; tối ưu hóa việc sử dụng CNTT trong quản lý, điều hành, số hóa hồ sơ sổ sách; Lựa chọn, sử dụng các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý của các đơn vị có uy tín, để giảm tải hồ sơ, sổ sách, đồng thời nâng cao chất lượng quản lý điều hành hoạt động của nhà trường.

Ban giám hiệu thay đổi tư duy quản lý quản trị trường học phát huy vai trò các Tổ chuyên môn và GV, NV làm việc trong môi trường sư phạm thân thiện. Cần có các giải pháp đổi mới để thực hiện nhiệm vụ năm học, nâng chất lượng GDMN giai đoạn 2026 - 2030. Xác định rõ trách nhiệm, vai trò người đứng đầu.

Đã tổ chức tốt hội nghị viên chức đầu năm chức để lấy ý kiến CB, GV, NV, xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học cụ thể, phù hợp với nhà trường, địa phương. Điều hành hoạt động của nhà trường bằng kế hoạch. Đã thực hiện xây dựng các quy chế: Quy chế dân chủ, Quy chế làm việc, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy tắc ứng xử,... cụ thể, công khai, dân chủ.

Đã triển khai tới CB, GV, NV thực hiện linh hoạt sáng tạo xây dựng môi trường làm việc kỷ cương, nề nếp. Xây dựng tập thể đoàn kết, trách nhiệm; đề cao lương tâm nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo. Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các quy chế trong nhà trường đã xây dựng.

100% giáo viên nghiêm túc chế độ sinh hoạt của trẻ; quy trình vệ sinh, chăm sóc, nuôi dưỡng đảm bảo phòng chống dịch bệnh cho trẻ.

Thực hiện nghiêm túc các khoản thu chi trong nhà trường theo văn bản quy định, hiện hành. Tăng cường kiểm tra việc quản lý, sử dụng CSVC, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi; đồ dùng cá nhân cha mẹ đóng góp.

Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định của pháp luật, chính sách phát triển GDMN và nhiệm vụ năm học. Ban giám hiệu nhà trường phối hợp chặt chẽ với các Tổ chuyên môn, Ban TTND và phát huy vai trò giám sát của Ban đại diện CMHS trong việc bảo đảm chất lượng, an toàn cho trẻ trong các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và GD trẻ. Kiên quyết xử lý nghiêm những cá nhân vi phạm các quy định, QCCM trong nhà trường.

Nhà trường đã tăng cường đổi mới công tác bồi dưỡng, tập huấn, nội dung SHCM, dự giờ, nâng cao trình độ chuyên môn, ứng dụng PPGD tiên tiến, rèn luyện đạo đức nhà giáo cho đội ngũ CBQL GVNV, xây dựng trường lớp MN hạnh phúc.

100% giáo viên các lớp thực hiện tốt chuyên đề “*XD trường MN lấy trẻ làm trung tâm*”, Khu vui chơi vận động của nhà trường luôn đảm bảo xanh, sạch, mát, cho trẻ thực hành trải nghiệm; Có nhiều bậc cha mẹ trẻ luôn quan tâm và cùng cô tạo môi trường học tập cho trẻ ở tại trường.

100% các lớp trong toàn trường thực hiện mô hình “*Trường, lớp mầm non xanh, an toàn, hạnh phúc , lấy trẻ làm trung tâm*”

**\*. Bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ, phòng chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh:**

Thực hiện nghiêm các quy định về công tác phòng chống bạo hành trẻ em, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ về thể chất và tinh thần. Tuân thủ thực hiện hướng dẫn QCCM của cấp học mầm non. Đồng thời triển khai xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích và chủ động ứng phó với thiên tai, dịch bệnh nếu xảy ra trong nhà trường.

Đề cao kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm của người đứng đầu. Chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn trong nhà trường, nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm, tuyệt đối đảm bảo an toàn cho trẻ em.

**\*. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN:**

Thực hiện tốt công tác quản lý nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe trẻ em theo quy định của Chương trình GDMN, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Đảm bảo ATTP, lựa chọn đơn vị cung ứng thực phẩm tốt, rõ trách nhiệm giải trình về chất lượng thực phẩm, khuyến khích phụ huynh tham gia giám sát thực hiện các quy định đảm bảo ATTP tại bếp ăn của nhà trường. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trước cha mẹ trẻ và cơ quan quản lý nhà nước về việc ký hợp đồng cung ứng thực phẩm, sử dụng thực phẩm. Đảm bảo ký kết hợp đồng chặt với các nhà cung ứng thực phẩm có đầy đủ điều kiện về tư cách pháp nhân, nhằm đảm

bảo tuyệt đối về vệ sinh ATTP trong nhà trường. Cụ thể nhà trường đã thực hiện ký kết với các nhà cung ứng sau:

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ. Thực hiện nghiêm túc việc công khai thực đơn, thực phẩm, đơn giá hàng ngày. Có bảng tài chính công khai trên Web trường và bảng giao nhận thực phẩm công khai tại khu vực giao nhận thực phẩm tại nhà bếp.

Quản lý chặt chẽ chất lượng các bữa ăn tại nhà trường, đáp ứng các yêu cầu về ATTP, bảo đảm cân đối, hợp lý về dinh dưỡng, đa dạng thực phẩm và phù hợp với cá nhân trẻ. Không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong nhà trường. Nghiêm cấm vi phạm khẩu phần ăn của trẻ dưới mọi hình thức. Khuyến khích sự tham gia của cha mẹ trẻ trong việc giám sát quy trình tổ chức ăn và chất lượng bữa ăn cho trẻ. Phối hợp chặt chẽ với giáo viên, nhân viên nuôi dưỡng, cho mẹ trẻ để thực hiện các biện pháp can thiệp trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thấp còi, béo phì.

Thực hiện nghiêm túc việc lưu nghiệm mẫu thức ăn 24/24 giờ.

100% các nhóm lớp được trang bị đủ nước sát khuẩn, xà phòng rửa tay... Thường xuyên vệ sinh phòng lớp, giá đồ chơi, đồ chơi sạch sẽ.

100% CB, GV, NV thực hiện tốt công tác phòng chống các dịch bệnh (dịch sốt xuất huyết, đậu mùa, thủy đậu, sởi, tay chân miệng...)

Đã chỉ đạo nhân viên y tế xây dựng các Kế hoạch thực hiện công tác y tế trường học; các Phương án phòng chống tai nạn thương tích, phương án phòng, chống các dịch bệnh; Kế hoạch đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, phương án xử lý khi có ngộ độc thực phẩm. Có các hoạt động can thiệp, điều chỉnh chế độ ăn, giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thấp còi và triển khai phổ biến đến toàn thể CB, GV, NV ngay từ đầu năm học.

**\* Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non:**

Căn cứ vào nhiệm vụ năm học của ngành và đặc điểm tình hình thực tế của địa phương. Trên cơ sở đó nhà trường đã chỉ đạo và tổ chức cho đội ngũ Giáo viên học tập, trao đổi kinh nghiệm qua các buổi tập huấn về chương trình GDMN do sở giáo dục tổ chức, đồng thời chỉ đạo, triển khai việc thực hiện chương trình giáo dục mầm non hiện hành do Bộ quy định theo từng lứa tuổi, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, khuyến khích giáo viên ứng công nghệ thông tin, Song một số giáo viên vận dụng đổi mới phương pháp thiếu sáng tạo linh hoạt, nên năm học qua trường đạt được kết quả như sau.

**\* Đối với giáo viên**

- 100% giáo viên soạn giảng qua phần mềm edu.box.vn, ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy.

- Tổ chức kiểm tra hồ sơ sổ sách 3 đợt xếp loại tốt 8/9 bộ; Loại khá 1/9 bộ.

- Bồi dưỡng tay nghề cho giáo viên theo kế hoạch.

- Tổ chức khảo sát tay nghề giáo viên đầu năm lồng thao giảng đợt 1 kết quả xếp loại giỏi: 5 tiết, khá 9 tiết; 3 tiết ĐYC.

- Tổ chức thao giảng đợt 2 lồng với tổ chức thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường với 17 giáo viên tham gia kết quả xếp loại giáo viên giỏi xuất sắc 4 cô ; công nhận GVG 8 cô; xếp loại khá 1 cô.

- Tổ chức kiểm tra hồ sơ đoàn thanh niên; tổ khối không xếp loại chỉ nhận xét góp ý.

- Tổ chức thi làm đồ dùng dạy học với các khối, lớp tham gia.

- Qua các đợt kiểm tra, dự giờ không có giáo viên nào vào vi phạm về quy chế chuyên môn.

Nhìn chung Giáo viên có ý thức cao trong công tác chăm sóc giáo dục nuôi dưỡng trẻ.

- Tổ chức hội thi Bé tài năng cấp trường với kết quả 9/ 9 lớp tham gia.

- Nhà trường thành lập tổ chức thẩm định và nhân rộng phạm vi ảnh hưởng sáng kiến kinh nghiệm trong và ngoài nhà trường có 07 sáng kiến với 13 tác giả tham gia.

- Qua các đợt kiểm tra, dự giờ không có giáo viên nào vào vi phạm về quy chế chuyên môn.

Nhìn chung Giáo viên có ý thức cao trong công tác chăm sóc giáo dục nuôi dưỡng trẻ.

**\* Đối với học sinh:**

- Đạt tỉ lệ chuyên cần : 80 % trở lên.

- Kết quả cân đo cuối năm học: Trẻ có chiều cao cân nặng bình thường 178/189 đạt 94,2%; Trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân 1 cháu chiếm 0,58%; trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi 4 cháu chiếm 2,1 %; Trẻ có CNCHSVT 6 cháu chiếm 2,1%.

- Chất lượng phát triển 5 lĩnh vực đạt 75% trở lên.

- Tổ chức hội thi Bé tài năng cấp trường theo kế hoạch.

**\*. Công tác triển khai ứng dụng công nghệ thông tin:**

Nhà trường đã thực hiện đẩy mạnh ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong công tác quản lý, tổ chức các hoạt động trong nhà trường; Ứng dụng CNTT, lựa chọn, sử dụng các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý của các đơn vị có uy tín, được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, để nâng cao chất lượng quản lý điều hành hoạt động trong nhà trường.

Các Tổ chuyên môn đã thực hiện đổi mới hình thức nội dung sinh hoạt chuyên môn, đưa một số nội dung bồi dưỡng thông qua các buổi sinh hoạt chuyên môn theo Tổ-Khối; bồi dưỡng chuyên đề trực tiếp hoặc Online... tăng cường đổi mới hình thức, nội dung SHCM của trường, của các Tổ chuyên môn.

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên biết khai thác triệt để Website, Zalo các nhóm lớp để phục vụ công tác truyền thông và tạo môi trường tự học, tự bồi dưỡng cho CB,GV,NV. Tăng cường ứng dụng CNTT trong công tác giảng dạy, 100% giáo viên soạn giáo án trên máy vi tính, thiết kế bài giảng thường xuyên cập nhật đăng tải thông tin, giáo án, các văn bản chỉ đạo chuyên môn trên trang Website của trường. Tăng cường dạy trẻ theo phương pháp tích cực, tự duy, sáng tạo.

100% các nhóm lớp đã triển khai thực hiện cập nhật quét mã QR.

Nhà trường có trang thông tin điện tử; 100% các nhóm lớp có bảng tin, chuyên mục Album hình ảnh đẹp, đặc biệt các lớp đẩy mạnh đổi mới hình thức truyền thông giới thiệu quảng cáo về lớp, nhà trường, điều kiện và các hoạt động, chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng GD trẻ...

#### **b) Tồn tại, hạn chế**

Trong quá trình nâng cao chất lượng giáo dục mầm non bên cạnh nhiều kết quả tích cực vẫn còn một số tồn tại, hạn chế đáng chú ý:

Cơ sở vật chất thiếu đồng bộ, các lớp còn thiếu đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học chưa đảm bảo theo thông tư.

Một số phụ huynh còn phó mặc hoàn toàn cho nhà trường hoặc chưa hiểu đúng về giáo dục Đầu tư cho giáo dục mầm non

### **4. Nâng cao chất lượng kiểm định chất lượng giáo dục**

#### **a) Kết quả đạt được**

Trường đã cập nhật báo cáo tự đánh giá lên phần mềm và thực hiện lưu trữ minh chứng theo quy định.

Trường đã được công nhận lại đạt trường chuẩn quốc gia mức độ 1 tháng 3 năm 2025 và tiếp tục duy trì các chỉ tiêu giữ vững trường đạt chuẩn Quốc Gia mức độ 1 theo quy định.

#### **b) Tồn tại, hạn chế**

Phòng học, phòng chức năng còn thiếu trang thiết bị. Thiếu thiết bị dạy học, đồ chơi ngoài trời, đồ dùng chăm sóc trẻ còn chưa đầy đủ. Nguyên nhân do Công tác xã hội hóa giáo dục còn khó khăn; Nguồn kinh phí đầu tư còn hạn chế, phụ thuộc ngân sách nhà nước.

### **5. Phát triển, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục**

#### **a) Kết quả đạt được**

#### **- Số lượng đội ngũ được củng cố và phát triển**

Đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý được bố trí tương đối đảm bảo và cho chủ trương hợp đồng khi thiếu biên chế.

Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo cao. Trường đạt trên chuẩn 94%

#### **- Chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ được nâng cao**

Giáo viên được tham gia thường xuyên các chương trình bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, ứng dụng công nghệ thông tin và đổi mới phương pháp dạy học.

Năng lực tổ chức hoạt động giáo dục, kiểm tra đánh giá và phát triển phẩm chất, năng lực học sinh được cải thiện.

Nhiều giáo viên chủ động đổi mới sáng tạo trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học và chuyển đổi số giáo dục.

#### **- Năng lực quản lý giáo dục có chuyển biến tích cực**

Cán bộ quản lý giáo dục được đào tạo, bồi dưỡng về kỹ năng lãnh đạo, quản trị trường học và quản lý hiện đại.

Công tác quản lý, điều hành trong các cơ sở giáo dục ngày càng hiệu quả, dân chủ và minh bạch hơn.

Việc xây dựng kế hoạch giáo dục, kiểm định chất lượng và quản trị nhà trường được chú trọng.

**- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số**

Giáo viên và cán bộ quản lý từng bước sử dụng hiệu quả các nền tảng số trong dạy học và quản lý.

Hình thức dạy học, kho học liệu số và hồ sơ điện tử được triển khai rộng rãi.

Năng lực số của đội ngũ giáo dục ngày càng được nâng cao.

**- Chính sách đối với nhà giáo được quan tâm**

Chế độ, chính sách cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục từng bước được cải thiện.

Công tác thi đua, khen thưởng, tôn vinh nhà giáo được chú trọng, tạo động lực cho đội ngũ giáo viên yên tâm công tác.

**- Đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục**

Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý cơ bản đáp ứng yêu cầu triển khai Bộ Giáo dục và Đào tạo

Tinh thần trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp và ý thức tự học, tự bồi dưỡng của đội ngũ được nâng lên.

**b) Tôn tại, hạn chế**

- Kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của một số giáo viên còn hạn chế Hạn chế trong công tác bồi dưỡng, đào tạo: Nội dung bồi dưỡng đôi khi còn nặng lý thuyết, chưa sát thực tiễn giảng dạy. Hình thức bồi dưỡng chưa thật sự linh hoạt, chưa đáp ứng nhu cầu cá nhân hóa của giáo viên.

**6. Tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo; sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước và huy động các nguồn lực đầu tư cho giáo dục.**

**a) Kết quả đạt được**

Môi trường giáo dục ngày càng khang trang, hiện đại hơn.

Góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và thu hẹp khoảng cách giáo dục giữa các vùng miền.

**b) Tôn tại, hạn chế**

Phòng học, phòng chức năng còn thiếu trang thiết bị. Thiếu thiết bị dạy học, đồ chơi ngoài trời, đồ dùng chăm sóc trẻ còn chưa đầy đủ. Nguyên nhân do Công tác xã hội hóa giáo dục còn khó khăn;

Nguồn kinh phí đầu tư còn hạn chế, phụ thuộc ngân sách nhà nước.

**7. Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính trong giáo dục, đào tạo**

**a) Kết quả đạt được**

Phát triển hệ thống quản trị và dữ liệu số ngành giáo dục

Cải cách thủ tục hành chính trong giáo dục: Giảm mạnh giấy tờ hành chính nhờ dịch vụ công trực tuyến; Triển khai các thủ tục như: tuyển sinh, chuyển

trường, xác nhận văn bằng... theo hình thức online; Rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ, giảm chi phí cho người dân và nhà trường.

Tăng cường tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Nâng cao năng lực số trong nhà trường. Ứng dụng AI, phần mềm quản lý và dạy học.

#### **b) Tồn tại, hạn chế**

- Một bộ phận giáo viên chưa thành thạo kỹ năng số. Tâm lý ngại thay đổi, e dè khi áp dụng công nghệ mới.

- Thiếu đội ngũ chuyên trách về công nghệ thông tin trong trường mầm non.

- Kinh phí triển khai còn hạn chế: Chưa có Ngân sách đầu tư cho chuyển đổi số bên cạnh đó Chi phí duy trì hệ thống (bảo trì, nâng cấp, bản quyền phần mềm) còn cao.

### **8. Tăng cường công tác truyền thông giáo dục và thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua trong toàn ngành**

#### **8.1. Công tác truyền thông**

##### **a) Kết quả đạt được**

Nội dung tuyên truyền được triển khai đa dạng qua nhiều kênh: website, mạng xã hội, bản tin nội bộ, sinh hoạt chuyên môn.

Nhận thức của cán bộ, giáo viên, học sinh và phụ huynh về chủ trương, chính sách giáo dục được nâng lên rõ rệt.

Sự phối hợp giữa nhà trường – gia đình – xã hội trong giáo dục học sinh ngày càng chặt chẽ hơn.

##### **b) Tồn tại, hạn chế**

Nội dung tuyên truyền đôi khi chưa thật sự hấp dẫn, thiếu tính lan tỏa rộng rãi.

#### **8.2. Thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua trong toàn ngành**

##### **a) Kết quả đạt được**

Các phong trào thi đua như “Dạy tốt – Học tốt”, “Đổi mới sáng tạo trong dạy và học”, “Xây dựng trường học an toàn, thân thiện” được duy trì thường xuyên.

Công tác khen thưởng được thực hiện kịp thời, góp phần động viên, khích lệ đội ngũ.

Phong trào thi đua gắn với nhiệm vụ chuyên môn được toàn thể CBGVNV hưởng ứng tham gia tích cực.

##### **b) Tồn tại, hạn chế**

Áp lực công việc chuyên môn khiến một số cán bộ giáo viên giáo viên nhưng chưa đạt hiệu quả cao.

## **PHẦN II**

### **ĐÁNH GIÁ ƯU ĐIỂM, KHUYẾT ĐIỂM, KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ VÀ CÁC ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

#### **1. Đánh giá chung**

##### **a) Kết quả nổi bật, nhận xét, đánh giá, ưu điểm**

Nhà trường thực hiện tốt chương trình giáo dục mầm non hiện hành, đảm bảo mục tiêu chăm sóc – nuôi dưỡng – giáo dục trẻ theo từng độ tuổi.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên có tinh thần trách nhiệm, yêu nghề, tận tụy với trẻ; nhiều giáo viên có phương pháp giảng dạy tương đối linh hoạt, sáng tạo.

Công tác chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho trẻ được chú trọng; tỷ lệ trẻ phát triển bình thường đạt hiệu quả.

Môi trường giáo dục được cải thiện theo hướng xanh, sạch, đẹp, an toàn thân thiện, tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ học tập và vui chơi.

Công tác phối hợp giữa nhà trường và phụ huynh ngày càng chặt chẽ, có sự đồng thuận trong chăm sóc và giáo dục trẻ.

#### **b) Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

Phòng chức năng xuống cấp, còn thiếu trang thiết bị. Thiếu thiết bị dạy học, đồ chơi ngoài trời, đồ dùng chăm sóc trẻ còn chưa đầy đủ.

Nguyên nhân do Công tác xã hội hóa giáo dục còn khó khăn; Nguồn kinh phí chi thường xuyên còn hạn chế.

### **2. Bài học kinh nghiệm**

Đội ngũ giáo viên giữ vai trò quyết định chất lượng giáo dục, vì vậy cần thường xuyên bồi dưỡng chuyên môn, nâng cao năng lực sư phạm và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin.

Công tác phối hợp giữa nhà trường – gia đình – xã hội là yếu tố quan trọng, cần được duy trì thường xuyên, chặt chẽ và hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

Cần chú trọng công tác xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, xanh, sạch, đẹp để tạo điều kiện tốt nhất cho trẻ phát triển.

Công tác quản lý, kiểm tra, giám sát nội bộ phải được thực hiện thường xuyên, kịp thời phát hiện và khắc phục hạn chế.

Việc huy động và sử dụng các nguồn lực cần đảm bảo công khai, minh bạch, đúng mục đích, góp phần nâng cao hiệu quả đầu tư cho giáo dục.

### **3. Các đề xuất, kiến nghị**

#### **a) Đối với chính quyền địa phương**

Hỗ trợ kinh phí sửa chữa và mua sắm trang thiết bị các phòng chức năng (phòng âm nhạc, phòng thể chất).

Tăng cường nguồn lực cho trang thiết bị dạy học hiện đại, đồ dùng đồ chơi theo hướng hiện đại hóa.

#### **b) Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo, Tỉnh, Trung ương**

Tăng cường ngân sách đầu tư xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia  
Trang bị đồng bộ thiết bị dạy học số, hỗ trợ kinh phí ứng dụng công nghệ trong quản lý và giảng dạy mầm non.

## **PHẦN III**

### **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CÔNG TÁC TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2026 – 2027**

**1. Hoàn thiện thể chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giáo dục; đổi mới quản trị nhà trường**

Tiếp tục rà soát, hoàn thiện ban hành các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giáo dục theo phân quyền được giao.

Đổi mới mô hình quản trị nhà trường theo hướng tự chủ, minh bạch, hiệu quả.

Tăng cường kỷ cương, nề nếp trong nhà trường.

Ứng dụng công nghệ trong quản lý hồ sơ, kế hoạch, đánh giá.

**2. Đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non**

Thực hiện tốt Chương trình Giáo dục mầm non theo hướng lấy trẻ làm trung tâm.

Đổi mới phương pháp dạy học áp dụng phương pháp tiên tiến

Tăng cường giáo dục kỹ năng sống, phát triển toàn diện cho trẻ.

**3. Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục**

Thực hiện chính sách miễn giảm, hỗ trợ học phí theo quy định.

Tăng cường phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi.

**4. Phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo**

Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ thường xuyên cho giáo viên.

Khuyến khích tự học, tự bồi dưỡng, nâng cao năng lực nghề nghiệp.

Đổi mới đánh giá giáo viên theo năng lực và hiệu quả công việc.

Xây dựng đội ngũ giáo viên tâm huyết, yêu nghề, sáng tạo.

**5. Đổi mới giáo dục chính trị, tư tưởng, quốc phòng an ninh, thể chất và y tế học đường**

Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống cho cán bộ, giáo viên.

Thực hiện tốt công tác y tế học đường, phòng chống dịch bệnh.

Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho trẻ.

Tổ chức các hoạt động phát triển thể chất phù hợp lứa tuổi mầm non.

**6. Nâng cao chất lượng đào tạo nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với nghiên cứu khoa học và đổi mới sáng tạo**

Khuyến khích sáng kiến, cải tiến trong giảng dạy và quản lý.

Tăng cường ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến.

Gắn hoạt động chuyên môn với thực tiễn chăm sóc – giáo dục trẻ.

Tiếp cận các mô hình giáo dục mầm non tiên tiến.

Tăng cường học tập kinh nghiệm từ các cơ sở giáo dục chất lượng cao.

Nâng cao năng lực ngoại ngữ cho giáo viên (ở mức phù hợp).

**7. Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính.**

Ứng dụng phần mềm quản lý trẻ, quản lý hồ sơ, dinh dưỡng. Sử dụng sổ điện tử, học liệu số trong quản lý và giảng dạy.

**8. Thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua nhà trường.**

Phát động và thực hiện các phong trào thi đua “Dạy tốt – Học tốt”, “Xây dựng trường học hạnh phúc”.

Tăng cường truyền thông về hoạt động của nhà trường qua các kênh khác nhau.

Khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân tiêu biểu.

Phối hợp tốt với phụ huynh và cộng đồng trong chăm sóc giáo dục trẻ.

Trên đây là báo cáo tổng kết năm học 2025 - 2026 của trường mầm non Hoa Sen.

**HIỆU TRƯỞNG**

Nơi nhận: *Phòng VHXH phường;*

Lưu: *VT.*